TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 694/2018/HSPT
Ngày 14 tháng 12 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Yên

Các Thẩm phán: Ông Lê Thành Văn

Ông Võ Văn Khoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đức Anh - Thư ký Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2018 tại trụ sở, Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 490/2018/TLPT-HS ngày 31 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo Trần Xuân H (tên gọi khác: Út) do có kháng cáo của bị cáo và đại diện bị hại là ông Phạm Ngọc T kháng cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 251/2018/HS-ST ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Xuân H (tên gọi khác: Út), giới tính: nam; sinh năm 1988 tại Nghệ An; trú tại: ấp 1, xã PL, huyện VC, tỉnh Đồng Nai; chỗ ở: số 664/25 LVL, Tổ 5, ấp 2, xã PK, huyện NB, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: thợ may; trình độ học vấn: 8/12; con ông Trần Xuân Tr và con bà Nguyễn Thị D; hoàn cảnh gia đình: bị cáo có vợ và 02 người con (con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2013); tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 11/12/2017 (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người bào chữa:*

Luật sư Phạm Tuấn A, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

- *Bị hại:* Ông Phạm Ngọc Quốc B, sinh năm 1986 (đã chết)

Đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Phạm Ngọc T, sinh năm 1962 (cha ruột của bị hại)

2. Bà Hồ Thị Tuyết M, sinh năm 1966 (mẹ ruột của bị hại)

Cùng trú tại: 90 Đường số 1, phường TK, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (Ông T và bà M có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Xuân H và Phạm Ngọc Quốc B đều là người nghiện ma túy, tham gia uống thuốc Methadon cai nghiện tại Trung tâm Y tế Quận 7. Ngày 08/12/2017, H và B gặp nhau tại Trung tâm Y tế Quận 7, sau đó B dùng xe máy của mình chở H đi mua ma túy ở Quận 8 để sử dụng, nhưng do B đi vòng vòng nên B và H cự cãi với nhau. Khi chạy ngang qua một hẻm trên địa bàn Quận 8, H nhảy xuống xe một mình đi vào trong hẻm mua 01 tép Heroin với giá 200.000 đồng của một người thanh niên (không rõ lai lịch) rồi quay ra lên xe kêu B chở về gầm cầu RD 2, đường NHT, phường TP, Quận 7 và cả hai cùng sử dụng ma túy. Nhưng do H tự ý mua ma túy ở địa điểm khác không phải địa điểm của B chỉ nên hai bên lại tiếp tục cãi nhau và H bỏ về trước.

Sau đó, vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 10/12/2017, H sử dụng xe gắn máy biển số 39B1-0490 chở vợ là Nguyễn Hoàng Thúy D1 đến Trung tâm Y tế Quận 7 để H uống Methadon. Sau khi uống xong Methadon, H đi ra cổng lấy xe để chở D1 đi thì B chạy từ trong Trung tâm ra chặn lại và gây chuyện với H do B cho rằng H tự ý mua ma túy nơi khác mà không chịu mua ma túy của người mà B biết, từ đó hai bên to tiếng với nhau. Trong khi to tiếng, thách đố nhau, B lấy con dao bấm trong người ra chém vào cổ H tạo vết xước dài 5 cm, chảy máu. H bỏ chạy vào trong Trung tâm Y tế nhờ bác sĩ Nguyễn Thanh B1 gọi điện thoại báo Công an, nhưng được mọi người can ngăn nên B bỏ ra ngoài và nhờ anh Lê Trọng H chở về gầm cầu RD 2, đường NHT, phường TP, Quận 7.

Về phía H, sau khi sự việc xảy ra giữa H và B tại Trung tâm Y tế Quận 7 thì H đã lấy xe chở D về, nhưng khi chạy được một đoạn thì H kêu D đứng chờ, còn H quay trở lại Trung tâm Y tế Quận 7 để tìm B đánh trả thù. Trên đường đi, H bị té ngã và nhìn thấy một con dao dài khoảng 30cm đựng trong bao da màu đen nằm

giữa con lương của dãy phân cách trên đường NTT nên H nhặt lấy và cất giấu vào túi quần, rồi tiếp tục đi tìm B nhưng không gặp.

Do không tìm được B nên H đã quay lại đón D rồi chở D đến cầu RD 2 thì H dừng xe. Tại đây, H nói với D tự chạy xe về nhà, còn H đi bộ xuống chân cầu RD 2 để tìm B.

Khi H xuống chân cầu RD 2 thì nhìn thấy B hai tay cầm 02 cây gỗ ngoắc kêu H lại, H liền lấy con dao trong túi quần ra cầm trên tay trái, tay phải cầm cán dao rút dao ra khỏi bao (lưỡi dao hướng ra ngón út) đi đến chỗ B. B xông đến dùng cây gỗ đánh trúng vào vai phải của H thì H cầm dao xông đến đâm trúng vào tay trái của B và B vứt cây gỗ bỏ chạy thì H chạy đuổi theo. Khi chạy ra mép bờ sông thì B trượt chân té ngã, H cũng chạy đến đè lên người B và H dùng tay trái đè bóp cổ B, còn tay phải cầm dao đâm 01 nhát vào đùi trái của B và nói "mày xin lỗi tao chưa", tiếp đến H cầm dao đâm tiếp 01 nhát vào ngực của B. Lúc này, anh Lê Trọng H1 đứng gần đó đã chụp lấy cây gỗ đánh hai cái vào đầu H để giải vây cho B, nhưng vì H có đội nón B hiểm nên không bị thương tích gì. H thấy B chảy nhiều máu nên cầm dao bỏ chạy lên cầu RD 2, chạy đến giữa cầu thì H ném con dao xuống sông (công an sau đó tiến hành mò tìm dao nhưng không thu hồi được).

Về phía anh Lý Văn S và anh Lê Văn V là những người đang sống tại gầm cầu nên nhìn thấy sự việc đánh nhau giữa H và B, do đó khi anh H1 la lên thì họ chạy đến nhìn thấy B nằm bất động, trên người chảy nhiều máu và họ gọi điện thoại trình báo Công an phường TP, Quận 7. Khi công an phường đến thì phát hiện B đã tử vong.

Về phần D, sau khi chạy xe về đến nhà không thấy yên tâm nên quay xe lại tìm H. Khi đến dốc cầu RD 2, D thấy H chạy bộ từ dốc cầu RD 2 xuống, H cởi áo ra để trên bửng xe rồi chở D về nhà. Khi về đến nhà, H kể lại cho D nghe sự việc vừa đánh nhau với B. Vào sáng ngày 11/12/2017, D biết tin B đã chết nên D đã khuyên H ra trình báo công an. Đến khoảng 18 giờ 15 phút cùng ngày, H đến Công an Quận 7 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

* Tại Bản Kết luận giám định số 79-18/KLGĐ-PY ngày 09/02/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận giám định pháp y tử thi Phạm Ngọc Quốc B như sau:

- Vết thương ở liên sườn 2, 3, 4 ngực phải dạng hình bầu dục, bờ mép sắc gọn, kích thước 9,5 x 3,5 cm làm đứt sắc gọn sụn sườn 3, 4 và một phần bờ trên sụn sườn 5 bên phải, thủng thùy trên và giữa phổi phải dài 7,5 cm, thủng bao màng tim

và thủng vào cuống tim. Chiều hướng vết thương đi từ trước ra sau, từ phải qua trái, từ dưới lên trên, sâu khoảng 10cm.

- Vết thương ở mặt sau 1/3 giữa và dưới cẳng tay trái bờ mép sắc gọn, kích thước 11 x 2 cm, xuyên thủng ra phía cổ tay trái, kích thước 7,5 x 2 cm, làm đứt sắc gọn đầu dưới xương trụ trái.

- Đứt da nông ở ngón 2 đến 5 tay trái mu tay, kích thước 8 x 7,5 cm.

- Vết thương ở mặt ngoài 1/3 dưới đùi trái dạng hình bầu dục, bờ mép sắc gọn, kích thước 2,5 x 1 cm, chỉ gây tổn thương da và cơ.

Nguyên nhân chết của Phạm Ngọc Quốc B là do sốc mất máu cấp bởi vết thương đâm thủng tim và phổi phải.

*Tại Công văn số 280/CV-PC54(Đ4) ngày 20/3/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh giải thích pháp y tử thi Phạm Ngọc Quốc B như sau:

- Các vết thương ở liên sườn 2, 3, 4 ngực phải, kích thước 9,5 x 3,5 cm; ở mặt sau 1/3 giữa dưới cẳng tay trái, kích thước 11 x 2 cm xuyên thủng ra phía cổ tay trái, kích thước 7,5 x 2 cm; ở mặt ngoài 1/3 dưới đùi trái, kích thước 2,5 x 1 m; vết đứt da nông ở ngón 2 đến 5 tay trái phía mu tay, kích thước 8 x 7,5 cm. Các vết thương này đều có bờ mép sắc gọn, do vật sắc nhọn gây ra.

- Con dao dài khoảng 30cm, lưỡi dao bằng kim loại, dài khoảng 20cm, bản lưỡi dao rộng khoảng 3cm, mũi dao nhọn do bị can Trần Xuân H mô tả có thể gây ra được các vết thương nêu trên.

* Tại Bản kết luận giám định số 41-18/KLGĐ-SV ngày 05/03/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự -Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận giám định dấu vết trên vật chứng như sau:

- Mẫu máu ghi thu trên người Phạm Ngọc Quốc B thuộc nhóm máu A.

- Trên thanh gỗ dài 72cm, bề rộng 4,2cm, dày 1,1cm có nhiều cây đinh nhỏ không dính máu.

- Trên thanh gỗ dài 53,2cm, bề rộng 4,3cm, dày 1,1cm, có nhiều cây đinh nhỏ không dính máu.

- Trên thanh gỗ dài 64,5cm, bề rộng 4,5cm, dày 02cm, không dính máu.

- Trên cây xẻng dài khoảng 91cm, cán gỗ dài 54,8cm, lưỡi xẻng có kích thước khoảng 24x28cm bị rỉ sét; không dính máu.

- Trên đôi dép lào màu xanh, trên quai dép có chữ MXD, không dính máu.

- Dấu vết hiện trường được thu bằng một cục đá nhỏ, không rõ hình dạng: có dính máu người, không đủ dấu vết để xác định nhóm máu.

- Ba dấu vết hiện trường được thu bằng mảnh gạc: là máu người nhóm máu A, cùng nhóm máu với mẫu máu của Phạm Ngọc Quốc B.

- Dấu vết hiện trường được thu bằng mảnh nylon, không rõ hình dạng là máu người, nhóm máu A, cùng nhóm máu với mẫu máu của Phạm Ngọc Quốc B.

- Áo sơ mi dài tay màu trắng không dính máu.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 251/2018/HSST ngày 20/7/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009;

Xử phạt: **Trần Xuân H** (tên gọi khác: Út) 20 (hai mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/12/2017.

- Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009; Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc Trần Xuân H phải bồi thường một lần cho ông Phạm Ngọc T và bà Hồ Thị Tuyết M số tiền chi phí mai táng là 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng) và tiền tổn thất tinh thần là 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng), tổng cộng hai khoản tiền này là 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng). Thi hành ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

- Áp dụng Điều 41; Điều 42 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Ngày 24/7/2018 bị cáo Trần Xuân H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 31/7/2018 đại diện bị hại ông Phạm Ngọc T kháng cáo yêu cầu được nhận tiền bồi thường tổn thất về mặt tinh thần và chi phí mai táng là 200.000.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Xuân H và đại diện bị hại ông Phạm Ngọc T vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo nêu trên.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao nêu quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đúng người đúng tội, hành vi bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không đưa ra chứng cứ gì để xin giảm nhẹ hình phạt nên đề nghị y án sơ thẩm. Đại diện bị hại yêu cầu bồi thường 1 lần việc này là trách nhiệm của cơ quan thi hành án khi có yêu cầu, nên chấp nhận yêu cầu của đại diện bị hại.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, tòa diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Về hình thức đơn kháng cáo của của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại trong hạn luật định nên chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

1/ Bị cáo Trần Xuân H bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 20 (hai mươi) năm tù về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 93, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự 1999. Bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

2/ Đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo yêu cầu được nhận khoản tiền bồi thường 200.000.000 đồng.

[1] Nội dung vụ án: Tại phiên Tòa, bị cáo H thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm được tóm tắt nêu trên.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử: B và H là người nghiện ma túy do H không mua ma túy đúng địa điểm của B thường mua để sử dụng nên cả hai đã xảy ra cự cải. Ngày 10/12/2017, tại trung tâm y tế Quận 7, sau khi uống methadone xong, H đi ra cổng lấy xe máy để về thì B chạy từ trong Trung tâm ra chặn lại và gây chuyện với H, sau đó B lấy con dao bấm trong người ra chém vào cổ H tạo vết xước dài 5cm, gây chảy máu nên H bỏ chạy vào Trung tâm Y tế Quận 7, nhờ mọi người can ngăn nên B bỏ về.

Về phía H sau khi xảy ra sự việc tại trung tâm y tế Quận 7 thì H đi về nhà, trên đường đi H đã nhặt được một con dao dài khoảng 30cm đựng trong bao da màu đen và cất giấu vào túi quần rồi đi tìm B tại chân cầu RD 2. Khi H xuống chân cầu RD 2 thì gặp B và hai bên xông vào đánh nhau. B dùng cây gỗ đánh H trúng vào vai phải còn H thì cầm dao đâm trúng vào tay trái của B sau đó B vứt cây gỗ bỏ chạy thì H đuổi theo. Khi chạy ra mép bờ sông thì B trượt chân té ngã, lúc này H chạy đến đè lên người B, H dùng tay trái bóp cổ B, tay phải cầm dao đâm một nhát vào đùi trái của B và nói "mày xin lỗi tao chưa", tiếp đến H cầm dao đâm tiếp một nhát vào ngực B. Lúc này, anh Lê Trọng H1 đứng gần đó đã chụp lấy cây gỗ đánh hai

cái vào đầu H để giải vây cho B, nhưng vì H có đội nón B hiểm nên không bị thương tích gì. H thấy B chảy nhiều máu nên cầm dao bỏ chạy lên cầu RD 2, chạy đến giữa cầu thì H ném con dao xuống sông. B được đưa đi cấp cứu nhưng đã tử vong.

Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp tước đoạt đi tính mạng của bị hại, gây phẫn nộ trong nhân dân. Mặc dù được can ngăn nhưng bị cáo H vẫn cầm con dao đi tìm cho được bị hại B để đánh trả và yêu cầu bị hại B phải xin lỗi mình nhưng bị hại chưa kịp xin lỗi thì bị cáo đã đâm một nhát vào tim và phổi, hậu quả làm bị hại B chết do sốc mất máu cấp. Hành vi của bị cáo đã phạm tội tội giết người. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999 mà cấp sơ thẩm đã xét xử là có căn cứ, đúng người đúng tội.

Bị cáo H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng Hội đồng xét xử xét thấy cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và xử phạt bị cáo 20 (hai mươi) năm tù là tương xứng với tình chất và hành vi phạm tội của bị cáo và tại phiên tòa hôm nay không có tình tiết giảm nhẹ nào khác ngoài những tình tiết đã được xem xét ở cấp sơ thẩm nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu được nhận tiền bồi thường tổn thất về mặt tinh thần và chi phí mai táng là 200.000.000 đồng. Tuy nhiên, theo quy định thì việc nhận tiền sẽ được thực hiện ở giai đoạn thi hành án khi bản án có hiệu lực pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử giải thích để gia đình bị hại được biết. Đồng thời không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại.

Tại phiên tòa ngày hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát cấp cao đề nghị giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 251/2018/HSST ngày 20/7/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Do kháng cáo của bị cáo và người đại diện của bị hại không được chấp nhận nên phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356, khoản 2 Điều 348 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Không chấp nhận đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Xuân H.

Không chấp nhận đơn kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại ông Phạm Ngọc T.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 251/2018/HSST ngày20/07/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009;

Xử phạt: Trần Xuân H (tên gọi khác: Út) 20 (hai mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/12/2017.

- Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009; Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc Trần Xuân H phải bồi thường một lần cho ông Phạm Ngọc T và bà Hồ Thị Tuyết M số tiền chi phí mai táng là 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng) và tiền tổn thất tinh thần là 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng), tổng cộng hai khoản tiền này là 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng). Thi hành ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Bị cáo H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Đại diện bị hại ông Phạm Ngọc T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 14 tháng 12 năm 2018).

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND Cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Bị cáo, nguyên đơn dân sự, người liên quan;
- Lưu: VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Văn Yên